

Số: 27/2020/QĐST-HNGĐ

TT, ngày 26 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 29/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020 giữa những người yêu cầu:

1. Anh **Vương Văn V**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn HL, xã BY, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

2. Chị **Nguyễn Thị Bích L**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn ĐP, xã SS, huyện QO, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vương Văn V và chị Nguyễn Thị Bích L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Không có.

2.2. Về tài sản, công sức, nợ chung: Không có.

2.3. Về lệ phí: Anh V, chị L mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, đ-ợc trừ vào số tiền mỗi người đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 07226 và số 07227 ngày 13/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện TT;
- UBND xã BY;
- Các đ-ơng sự;
- L- u HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Thiết**

